TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOẰNG HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:51/2024/HS-ST
Ngày 21/8/2024.

NHÂNDANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa:Bà Cao Thị Nga.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Khắc Dương
Bà Trịnh Thị Loan

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Kiều Oanh - Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Đỗ Diệu Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩmthụ lý số 48/2024/TLST-HS ngày 31 tháng7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 65/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Đào Văn Q**; sinh ngày 13 tháng 8 năm 1987 tại Quảng Ninh; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Đ và bà Nguyễn Thị C; vợ: Lò Thị N và có 01 con; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Năm 2012 bị TAND huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 33 tháng tù vè tội "Cố ý gây thương tích"; năm 2017 bị TAND huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản"; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/10/2023 đến nay. Có mặt.

2. **Vũ Duy K**; sinh ngày 20 tháng 8 năm 1994 tại Quảng Ninh; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Minh Đ1 và bà Nguyễn Thị H; vợ: Phạm Thị M và có 03 con; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạmgiamtừ ngày 25/9/2023 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Trọng T; sinh năm 1986. Có mặt.
Địa chỉ: SN C tổ A, khu F, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Người làm chứng:
1. Anh Đinh Văn Tuấn A; sinh năm 2003. Vắng mặt.
Địa chỉ: Tổ B, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quang Ninh.
2. Anh Đồng Văn Q1, sinh năm 1983. Vắng mặt.
Địa chỉ: Tổ I, khu E, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

3. Anh Nguyễn K1, sinh năm 1980. Có mặt.
Địa chỉ: SN E, Tổ F, Khu T, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.
4. Anh Lê Việt L, sinh năm 1986. Vắng mặt.
Địa chỉ: Căn hộ B số D V, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội.
5. Chị Đỗ Thị T1, sinh năm 1983. Vắng mặt.
Địa chỉ: Tổ D, khu F, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.
6. Anh Phạm Văn T2, sinh năm 1999. Vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết Đào Văn Qcó mối quan hệ xã hội rộng tại tỉnh Quảng Ninh và Nguyễn Trọng T, trú tại thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóađang sinh sống, làm ăn tại tỉnh Quảng Ninh nên Nguyễn K1, trú tại tổ F, khu T, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninhnhờ Đào Văn Qtác động, gây sức ép với Nguyễn Trọng Tđể Nguyễn K1lấy tiền mà Nguyễn Trọng Tđang nợ. Trước thời điểm ngày 22/7/2023, quá trình Nguyễn K1và Nguyễn Trọng Tgặp nhau để thống nhất về việc trả nợ thì đều có sự tham gia của Đào Văn Q, Vũ Duy K, trú tại thôn X, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninhvà Đinh Văn Tuấn A, trú tại tổ B, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Ngoài ra, trong quá trình thống nhất phương án trả nợ thì Đào Văn Qnhận số tiền mà Nguyễn Khang gvốn với Nguyễn Trọng Tlà của Đào Văn Qđể có lí do gây sức ép với Nguyễn Trọng T; Đào Văn Qđã liên lạc với Nguyễn Trọng Tqua điện thoại và nhiều lần nhắn tin SMS với Nguyễn Trọng Tnói chuyện về việc trả nợ của Nguyễn Trọng T.

Chiều ngày 21/7/2023, Nguyễn K1đã rủ Đào Văn Qđi cùng đến nhà Nguyễn Trọng T ở xã H, huyện Hđể tiếp tục gây sức ép với Nguyễn Trọng Tnhằm đòi số tiền mà Nguyễn Trọng Tcòn nợ Nguyễn K1; sau đó Đào Văn Qđã rủ Vũ Duy K; Vũ Duy Ktiếp tục rủ thêm Đinh Văn Tuấn Ađi cùng.

Ngày 22/7/2023, Nguyễn K1cùng Đồng Văn Q1, trú tại tổ C, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Lê Việt L, trú tại căn hộ B, số D V, phường V, quận H, Thành phố Hà Nộiđến nhà Nguyễn Trọng Tở thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóađể tìm gặp Nguyễn Trọng Tđể xem đất, định giá đất và thống nhất phương án trả nợ với Nguyễn Trọng T.

Rạng sáng ngày 22/7/2023, Nguyễn K1điều khiển xe ôtô nhãn hiệu Toyota Fortuner mang biển kiểm soát 30E-948.74 đến đón Đồng Văn Q1, sau đó cả hai cùng đi đón Đào Văn Q, Vũ Duy Kvà Đinh Văn Tuấn A. Trên đường đi, cả nhóm ăn sáng ở thành phố N, đồng thời đợi Lê Việt Lđến ăn sáng rồi cùng đến nhà Nguyễn Trọng T; khoảng 11^{h} ngày 22/7/2023, cả nhóm đến nhà Nguyễn Trọng T; lúc này Nguyễn K1, Đồng Văn Q1, Lê Việt L, Đào Văn Q, Vũ Duy K, Đinh Văn Tuấn Acùng đi vào nhà trong đó Đồng Văn Q1và Lê Việt Lnói chuyện với mẹ của Nguyễn Trọng Tvề việc Nguyễn Trọng Tnợ tiền đồng thời Đồng Văn Q1liên lạc với Nguyễn Trọng Tđể yêu cầu Nguyễn Trọng Tvề nhà tại

thôn Q, xã Hthống nhất phương án trả nợ. Sau đó, Nguyễn Trọng Thẹn tối muộn sẽ về do Nguyễn Trọng Tđang bận công việc tại tỉnh Quảng Ninh; Vũ Duy Kvà Đinh Văn Tuấn Ađược Đào Văn Qdặn về việc "Nằm đấy chờ bạn anh về" nên Vũ Duy Khỏi mẹ Nguyễn Trọng Tmượn chiếu sau đótrải ra phòng khách nằm cùng với Đinh Văn Tuấn A; Đào Văn Qcùng Nguyễn K1, Đồng Văn Q1, Lê Việt Lđi ra ngoài ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong, Đào Văn Qcùng Nguyễn K1, Đồng Văn Q1, Lê Việt Ltiếp tục quay lại nhà Nguyễn Trọng Tđể đợi Nguyễn Trọng Tvề; đến khoảng 18^{h} ngày 22/7/2023, do đợi Nguyễn Trọng Tlâu nên cả nhóm ra quán nước ngồi uống nước và chuẩn bị đi ăn. Trước đó, Đồng Văn Q1có rủ bạn gái là Đỗ Thị T1, trú tại tổ D, khu F, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh từ tỉnh Quảng Ninh vào tỉnh Thanh Hóachơi, tuy nhiên do xe khách của Đỗ Thị T1đến muộn nên cả nhóm đi ăn trước;Nguyễn K1, Đồng Văn Q1, Lê Việt L, Đào Văn Q, Vũ Duy K, Đinh Văn Tuấn Ađến quán ăn H1 ở thôn A L, xã Hăn uống; đến khoảng 22^{h}30' ngày 22/7/2023 thì Đỗ Thị T1được lái xe của Lê Việt Llà Phạm Văn T2đón đến quán ăn và ăn uống cùng mọi người; do đang uống thuốc nên Vũ Duy Kkhông uống rượu, sau khi ăn cơm xong thì ra xe ôtô của Nguyễn Khang đỡ đường bên hông quán ăn nằm nghỉ; trước đó, Nguyễn Khang unhiều vào buổi trưa ngày 22/7/2023 nên cũng chỉ ăn uống một lúc rồi ra xe ôtô nằm ở ghế lái; sau đó, Đinh Văn Tuấn Acũng ra xe ôtô nằm nghỉ, những người còn lại gồm Đào Văn Q, Đồng Văn Q1, Lê Việt L, Đỗ Thị T1tiếp tục ăn uống; một lúc sau, Đào Văn Qcó đi ra xe ôtô gọi Vũ Duy Kxuống và dặn "Khi nào nó đến để cho nó ăn một lúc rồi gọi ra ngoài cho anh nói chuyện".

Đến khoảng 23^{h} ngày 22/7/2023, Nguyễn Trọng Tđón xe taxi đi đến quán ăn nơi Đồng Văn Q1gửi vị trí từ trước; khi đến quán ăn thì Nguyễn Trọng Tvào bàn ngồi ăn uống cùng Đồng Văn Q1, Đỗ Thị T1và Lê Việt Ltrong đó Nguyễn Trọng Tngồi ở bên trái Lê Việt L; khi thấy Nguyễn Trọng Tđến quán ăn thì Vũ Duy Kxuống xe ôtô đi vào trong quán ăn; một lúc sau Vũ Duy Kđến vỗ vai Nguyễn Trọng Tvà nói "Ông đi ra ngoài anh em nói chuyện"; lúc này, Nguyễn Trọng Tquay sang hỏi Lê Việt Llà "Thế bây giờ ai làm việc với tôi?" thì Lê Việt Ltrả lời Nguyễn Trọng Tlà "Ông cứ ra đi"; sau đó, Nguyễn Trọng Tđứng lên thì Vũ Duy Kkhoác vai dẫn ra bên hông quán ăn gần chỗ xe ôtô biển kiểm soát 30E-948.74 đang đỗ, Đào Văn Qđi theo phía sau; khi ra đến phía trước đầu xe ôtô thì Đào Văn Qdùng tay đấm lên tiếp vào hai bên hông của Nguyễn Trọng T; khi thấy Đào Văn Qđánh Nguyễn Trọng Tthì Vũ Duy Kcũng đấm vào phía sau lưng Nguyễn Trọng T; lúc này, Đỗ Thị T1từ trong quán ăn đi ra cùng với Nguyễn K1và Đinh Văn Tuấn Atừ trên xe ôtô xuống can ngăn Đào Văn Q, Vũ Duy K; sau khi được can ngăn, Đào Văn Qđi vào trong quán ăn, Vũ Duy Kđỡ Nguyễn Trọng Tdậy và đưa Nguyễn Trọng Tvào ngồi ở hàng ghế thứ hai phía sau ghế phụ của xe ôtô.

Sau khi Vũ Duy Kđưa Nguyễn Trọng Tvào ngồi ở hàng ghế thứ hai phía sau ghế phụ của xe ôtô, Đào Văn Qvào trong quán ăn sau đó quay lại xe ôtô và lên xe ngồi ở bên hông phải của Nguyễn Trọng T, Đinh Văn Tuấn Alên ngồi ở

bên hông trái của Nguyễn Trọng T; lúc này, Đào Văn Qnói với Nguyễn Trọng Tlà "Ông đi với tôi, thứ hai gia đình lo được tiền thì về"; sau đó, Vũ Duy Kđiều khiển xe ôtô BKS 30E-48.74 đi về hướng biển H.

Khi xuống đến biển Hthì Nguyễn Trọng Tlại bị Vũ Duy Kđấm một cái vào bên hông phải; do đau quá nên Nguyễn Trọng Tđã xin Vũ Duy Klà "Thôi anh đau rồi" để xin Vũ Duy Kkhông đánh Nguyễn Trọng Tnữa; sau đó, Nguyễn Trọng Tđược chỉ đến bàn uống nước ở góc bên phải của sân khấu biển H(theo hướng của sân khấu biển) để ngồi. Quá trình ngồi tại biển Hcó Nguyễn K1, Đồng Văn Q1, Lê Việt L, Đào Văn Q, Vũ Duy K, Đinh Văn Tuấn Avà Nguyễn Trọng T; riêng Đỗ Thị T1và Phạm Văn T2không ngồi uống nước cùng. Quá trình ngồi uống nước tại biển H, Đào Văn Qvà Vũ Duy Kcó nói chuyện về việc đưa Nguyễn Trọng Tđi đâu; lúc này Vũ Duy Kcó dùng cùi trỏ thúc vào bên hông phải của Nguyễn Trọng Tmột cái; khi Nguyễn Trọng Tsử dụng Zalo để gọi cho mẹ đẻ thông báo về việc không về nhà và đứng lên đi ra khỏi vị trí bàn uống nước thì Vũ Duy Kcó đứng lên đi theo và dùng tay kéo vai Nguyễn Trọng Tlại, chỉ Nguyễn Trọng Tngồi xuống vị trí thềm sân khấu; do mẹ đẻ không nghe máy nên Nguyễn Trọng Tkhông nói chuyện được với gia đình.

Sau khi thống nhất đưa Nguyễn Trọng Tvề tỉnh Quảng Ninh thì Nguyễn Trọng Tđi đến vị trí xe ôtô và được sắp xếp ngồi ở vị trí hàng ghế thứ ba cùng Đào Văn Q; Vũ Duy Kđiều khiển xe, trên xe có Đào Văn Q, Nguyễn K1, Đồng Văn Q1, Đỗ Thị T1, Đinh Văn Tuấn A. Trên đường đi, Đào Văn Qsử dụng điện thoại có số thuê bao 0347563463 nhắn tin đến điện thoại có số thuê bao 0973626699 của Nguyễn Trọng Tvới nội dung "Alo, Rk a e mình ra Quảng Ninh chơi đi. Tôi đang ở nhà ông tôi đón ông nhé" và yêu cầu Nguyễn Trọng Tphải nhắn tin lại là "Ông vào đón tôi đi" tuy nhiên do đau nên Nguyễn Trọng Tchỉ nhắn lại với nội dung là "Ôkê". Thời điểm Đào Văn Qnhắn tin cho Nguyễn Trọng Tthì Đào Văn Qvà Nguyễn Trọng Tđang ngồi cùng nhau tại hàng ghế thứ ba trên xe ôtô đồng thời xe ôtô đang di chuyển từ tỉnh Thanh Hóa về tỉnh Quảng Ninh; sau khi Nguyễn Trọng Tnhắn tin trả lời lại thì Đào Văn Qđã giữ 02chiếc điện thoại của Nguyễn Trọng Tcho đến khi về đến nhà nghỉ P ở thị xã K, tỉnh Hải Dươngvà cất vào tủ quần áo trong phòng nghỉ, chỉ đưa lại cho Nguyễn Trọng Tđể liên lạc với gia đình lo tiền trả nợ vào sáng ngày 23/7/2023.

Trên đường đi, Nguyễn Trọng Tliên tục kêu đau và xin được đi bệnh viện; khi đến nhà nghỉ Pthì Đinh Văn Tuấn Avà Đào Văn Qlên trước, do Nguyễn Trọng Tkhông đi được nên Vũ Duy Kxốc nách đỡ Nguyễn Trọng Tlên phòng nghỉ; khi lên đến phòng nghỉ thì Đào Văn Qnói với Nguyễn Trọng Tlà "Ông nằm giường này" đồng thời chỉ vào giường ở bên trong; Nguyễn Trọng Tnằm cùng giường với Đinh Văn Tuấn A, Vũ Duy Kvà Đào Văn Qnằm ở giường bên ngoài gần cửa ra vào phòng; do đau quá nên Nguyễn Trọng Tđã ngủ thiếp đi, không rõ sau đó như thế nào; đến sáng ngày 23/7/2023, khi được trả lại điện thoại để liên lạc với gia đình thì Nguyễn Trọng Tđã nhắn tin cho vợ về việc bị đánh, hiện đang bị giữ đồng thời gửi vị trí nơi bản thân đang bị giữ.

Sau đó, lo lắng cho Nguyễn Trọng Tnên gia đình anh Tđã báo cáo sự việc với Công an thị xã K, tỉnh Hải Dương; Công an thị xã Kđã tiến hành kiểm tra và mời Đào Văn Q, Nguyễn Trọng T, Đồng Văn Q1, Đỗ Thị T1về làm việc; riêng Vũ Duy Kvà Đinh Văn Tuấn Adã ra ngoài, thời điểm Công an thị xã Kkiểm tra thì không có mặt.

Hậu quả: Nguyễn Trọng Tbị thương, được đưa đi cấp cứu điều trị tại BVĐK tỉnh Qtừ ngày 23/7/2023 đến ngày 31/7/2023. Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 24/7/2023 tại BVĐK tỉnh Q, anh Nguyễn Trọng Tbị các vết thương:Vùng ngực phải sưng nề, bầm tím, đau tức không rõ hình và kích thước; vùng lưng bầm tím, xây xước không rõ hình; khuỷu tay trái có vết xây xước kích thước 2x4cm; 01 vết bầm tím ở mặt trước cẳng tay trái kích thước 2x4cm; 01 vết xây xước ở khuỷu tay phải kích thước 2x4cm; 01 vết bầm tím ở vùng trán phải kích thước 2x2cm; 01 vết bầm tím ở vùng gáy trái không rõ kích thước.

Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 304/QĐ-CSĐT ngày 10/8/2023 trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh T giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Trọng T. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1443/KLTTCT-PYTH ngày 24/8/2023 của Trung tâm P kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Trọng Ttại thời điểm giám định là 38%.

Ngày 24/7/2023 cơ quan CSĐT Công an huyện H tiến hành trích xuất dữ liệu:Camera tại nhà hàng H2thuộc xã H, huyện H, thu giữ: 01 đoạn video thời gian từ 19 giờ 45 phút đến 22 giờ 55 phút ngày 22/7/2023; 01 đoạn video thời gian từ 20 giờ 00 phút đến 23 giờ 07 phút ngày 22/7/2023.

- Camera khu vực cầu cảng thuộc xã H, huyện H, thu giữ: thời gian trích xuất camera từ 23 giờ 05 phút đến 23 giờ 40 phút ngày 22/7/2023, thời gian của camera trùng với thời gian thực tế.

- Camera của nhà nghỉ P ở P. H, thị xã K, tỉnh Hải Dương, thu giữ: 02 video từ 02 giờ 00 phút đến 03 giờ 30 phút ngày 23/7/2023, camera chạm 01 giờ 30 phút; 02 video từ 07 giờ ô phút đến 09 giờ 30 phút ngày 23/7/2023, camera chậm 01 giờ 30 phút; (04 video trên thuộc camera có đầu thu); 01 video thời gian từ 03 giờ 40 phút đến 04 giờ 00 phút ngày 23/7/2023 và 01 video thời gian từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút ngày 23/7/2023; camera trùng khớp với giờ thực thế (02 video thuộc camera wifi).

Ngày 23/8/2023 cơ quan CSĐT Công an huyện H trưng cầu Phòng K2Công an tỉnh T giám định kỹ thuật số điện tử. Kết luận giám định số 3809/KL-KTHS ngày 19/10/2023 Phòng K2Công an tỉnh T kết luận: Không phát hiện dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 62 tệp video của 05 đĩa DVD-R gửi giám định; trích xuất một số hình ảnh trong các tệp video gửi giám định -thể hiện trong phụ lục.

Quá trình điều tra Đào Văn Qgiao nộp 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu vàng đồng có số IMEI 359171074255627, điện thoại cũ đã qua sử dụng, bên

trong gắn sim số 0347563463; kiểm tra điện thoại thu giữ hình ảnh tin nhắn messenger và tin nhắn SMS thể hiện nội dung liên quan đến vụán.

Vật chứng của vụ án:01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng đồng, có số Imei 359171074255627 (đã qua sử dụng) được đựng trong phong bì có in dòng chữ "CÔNG AN HUYỆN HOẰNG HÓA" dán kín, có chữ ký, họ tên các thành phần tham gia cùng hình dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện H, hiện được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa; 05 đĩa DVD-R màu vàng, được đựng trong phong bì màu trắng, mặt trước có in dòng chữ "CÔNG AN TỈNH THANH HÓA, PHÒNG K2, GIÁM ĐỊNH KTS-ĐT", mặt sau có các dấu tròn màu đỏ có nội dung: "Phòng K2 - Công an tỉnh T", phong bì được dán kín và niêm phong lưu trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và các bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Cáo trạng số12/CTr-VKSHH ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa truy tố các bị cáo Đào Văn Qvà Vũ Duy Kvề tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 2 Điều 134 và tội "Bắt giữ người trái pháp luật" theo khoản 1 Điều 157của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận : Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh , điều luật nêu trên. Sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân người phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xửtuyên bố các bị cáo Đào Văn Qvà Vũ Duy Kphạm tội "Cố ý gây thương tích" và tội "Bắt giữ người trái pháp luật"; áp dụng điểm a khoản 2Điều 134 vàkhoản 1Điều 157; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 17; Điều 55;Điều 58; Điều 38của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội; đề nghị mức hình phạt đối vớibị cáo Đào Văn Q từ 27tháng tù đến 30tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù về tội "Bắt giữ người trái pháp luật", hình phạt chung của hai tội từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/10/2023; Vũ Duy Ktừ 24 tháng tù đến 27 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù về tội "Bắt giữ người trái pháp luật", hình phạt chung của hai tội từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/9/2023.

Vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng đồng, có số Imei 359171074255627theo Biên bản giao nhận vật chứng số 60/BBGN ngày 20/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa; đối với 05 đĩa DVD-R cần được lưu trong hồ sơ vụ án và buộc mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa ; lời nói sau

cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng kháckhông có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định pháp y về thương tích, kết luận giám định về hình ảnh lưu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định:

Ngày 22/7/2023, tại thôn A L, xã H, huyện H, Đào Văn Qvà Vũ Duy Kđã có hành vi dùng tay, chân đánh gây thương tích cho anh Nguyễn Trọng T; sau khi gây thương tích cho anh T, Đào Văn Qvà Vũ Duy K ép buộc anh Tlên xe ôtô và đuaanh Ttừ quán ăn H1 ở thôn A L, xã H, huyện Hđến khu vực cầu C thuộc xã H, huyện Htiếp tục khống chế, đánh anh T, sau đó đưa anh Tvề nhà nghỉ P ở phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương trái với ý muốn của anh T; hậu quả anh Nguyễn Trọng Tổn hại 38% sức khoẻ.

Do đó hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội "Cố ý gây thương tích"và tội "Bắt giữ người trái pháp luật", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 và khoản 1 Điều 157của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ.

[3] Xét tính chất của vụ án thì thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền công dân, quyền con người được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội ở địa phương do đó cần phải xử lý các bịcáo và áp dụng hình phạt phù hợp đối với các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo nói riêng vàgiáo dục, răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét vai trò của các bị cáo thì thấy:Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự bàn bạc và cấu kết chặt chẽ nên không thuộc trường hợp "phạm tội có tổ chức" mà chỉ là đồng phạm giản đơn, nhưngcần cá thể hóa hình phạt để phân hóa vai trò của từng bị cáo trong vụ án, đối với bị cáo Đào Văn Qđã có hành vi gây thương tích cho anh Ttrước, khống chế và giữ anh Nguyễn Trọng Ttrong một khoảng thời gian nhất định để yêu cầu anh Nguyễn

Trọng Ttrả nợ, vì vậy Đào Văn Qcó vai trò đầu trong vụ án, Vũ Duy Klà người giúp sức cho Đào Văn Q, nên Kgiữ vị trí thứ hai.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

[5.1] Các bị cáo Đào Văn Qvà Vũ Duy Kkhông phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, được bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt và xin cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo cải tạo sớm trở về với gia đình, xã hội, bị cáo Qcó chú ruột là liệt sỹnên các bị cáo đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[5.3] Nhân thân bị cáo Đào Văn Qnăm 2012 bị TAND huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 33 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; năm 2017 bị TAND huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" nên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét về nhân thân của bị cáo.

[6] Vật chứng:01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng đồng, có số Imei 359171074255627 (đã qua sử dụng) thu giữ củaĐào Văn Qlà điện thoại bị cáo dùng để nhắn tin cho anh Tnhằm mục đích che dấu hành vi bắt giữ người trái pháp luật nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 05 đĩa DVD-R được lưu trong hồ sơ vụ án.

[7] Án phí:Các bị cáo là người bị kết án và không thuộc trường hợp miễn án phí nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 17; Điều 55; Điều 58; Điều 38của Bộ luật Hình sự;

Điểm a khoản 2Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Đào Văn Qvà Vũ Duy Kphạm tội "Cố ý gây thương tích" và tội "Bắt giữ người trái pháp luật".

Xử phạt:

Bị cáo Đào Văn Q **27** (*Hai mươi bảy*) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" và **09** (*C1*) tháng tù về tội "Bắt giữ người trái pháp luật". Tổng hợp hình

phạt chung của hai tội là **36** (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/10/2023.

Bị cáo Vũ Duy K **24** (*Hai mươi bốn*) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" và **06** (S) tháng tù về tội "Bắt giữ người trái pháp luật". Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là **30** (*Ba mươi*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/9/2023.

Vật chứng:Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng đồng, có số Imei 359171074255627 được đựng trong phong bì có in dòng chữ "CÔNG AN HUYỆN HOẰNG HÓA" dán kín, có chữ ký, họ tên các thành phần tham gia và đóng các hình dấu tròn màu đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 60/BBGN ngày 20/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa); 05 đĩa DVD-R đang được lưu trong hồ sơ vụ án.

Án phí: Buộc các bị cáo Đào Văn QvàVũ Duy Kmỗi bị cáo phảichịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thi người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6 ,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo ,bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Cao Thị Nga

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSNDhuyện Hoằng Hóa;*
- *Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa;*
- *Cơ quan THAHShuyện Hoằng Hóa;*
- *Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;*
- *Nhà Tạm giữ Công an huyện Nga Sơn;*
- *Các bị cáo;bị hại.*
- *Những người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*